TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 8 - 2025
"V/v *tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Dũng và bà Nguyễn Thị Phương Nga.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 134/TBTL-TA ngày 08/5/2025 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2025/QĐXX-ST, ngày 14 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị T, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh – vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt;

2. Bị đơn: Anh Bùi Đình V, sinh 1996; địa chỉ cuối cùng trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 8, phường Bắc Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện đang lao động tại CHLB Đức) – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Võ Thị Ttrình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bùi Đình V là vợ chồng, trước khi đi đến hôn nhân hai người được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 20/6/2016 tại Ủy ban nhân dân phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh (nay là phường Bắc Hồng Lĩnh), tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2023 thì anh Văn đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức cho đến nay chưa về Việt Nam. Thời gian đầu, vợ chồng thường xuyên liên lạc với nhau nhưng khoảng một năm trở lại đây thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mặt khác, do vợ chồng mỗi người một nơi không có thời gian bên nhau để hàn

gắn mâu thuẫn. Đến nay, chị Võ Thị Tnhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc và không mong muốn duy trì cuộc sống hôn nhân với anh Văn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Đình V để hai người sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Quá trình chung sống, chị Võ Thị Tvà anh Bùi Đình V có 02 con chung là Bùi Gia Bảo, sinh ngày 10/10/2017 và Bùi Gia Hân, sinh ngày 04/5/2019. Chị Võ Thị Tcó yêu cầu giao các con cho chị được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành mà không yêu cầu anh Bùi Đình V đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Bùi Đình V, quá trình Tòa án làm việc với chị Bùi Cẩm Nhung là em gái của anh Bùi Đình V (vì theo chị Nhung hiện nay bố mẹ anh Văn đều đang ở nước ngoài) và được chị Nhung cung cấp thông tin như sau: Hiện nay anh Bùi Đình V đang lao động ở Công hòa liên bang Đức nhưng địa chỉ cụ thể của anh Văn ở nước ngoài thì chị Nhung không cung cấp được. Mặc dù ở nước ngoài nhưng anh Văn vẫn thường xuyên liên lạc về cho gia đình và anh đã biết việc chị Thủy yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh. Theo đó, quan điểm của anh Bùi Đình V là anh cũng đồng ý ly hôn do lâu nay tình cảm vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung; về con chung, anh mong muốn giao hai con chung Bùi Gia Bảo và Bùi Gia Hân cho chị Võ Thị Ttrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng do hiện anh đang ở nước ngoài, không có điều kiện để chăm sóc các con. Ngoài ra, chị Bùi Cẩm N đề nghị Tòa án gửi các văn bản tố tụng cho anh Văn thông qua chị để chị thông tin lại cho anh Văn được biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự; phân tích nội dung vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 10 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV:

- Về tình cảm: Xử cho chị Võ Thị Tđược ly hôn với anh Bùi Đình V.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Bùi Gia Bảo, sinh ngày 10/10/2017 và Bùi Gia Hân, sinh ngày 04/5/2019 cho chị Võ Thị Ttrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Bùi Đình V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Buộc chị Võ Thị Tphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị Ttrình bày, hiện nay bị đơn là anh Bùi Đình V đang lao động tại CHLB Đức nhưng không rõ địa chỉ cụ thể. Tại Công văn trả lời số 817/QLXNC-Đ1 ngày 23/6/2025 của Phòng quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hà Tĩnh xác nhận anh Bùi Đình V đã xuất cảnh ngày 16/01/2024, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh cũng có công văn số 1045/2025/CV-TA ngày 26/5/2025 đề nghị Ban đối ngoại Đài tiếng nói Việt Nam nhắn tin thông báo cho người Việt Nam ở nước ngoài là anh Bùi Đình V về thời gian có mặt để giải quyết vụ án nhưng anh Bùi Đình V vẫn vắng mặt.

Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt, trong đó chị Võ Thị Tcó đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Bùi Đình V và chị Võ Thị Ttheo quy định.

2. Về nội dung*:*

[2.1]. Về tình cảm: Chị Võ Thị Tvà anh Bùi Đình V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 20/6/2016 tại Ủy ban nhân dân phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh (nay là phường Bắc Hồng Lĩnh), tỉnh Hà Tĩnh. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng: Theo chị Võ Thị Ttrình bày, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau cho đến cuối năm 2023 thì anh Bùi Đình V đi lao động tại Cộng hòa liên bang Đức cho đến nay. Thời gian đầu, vợ chồng thường xuyên liên lạc với nhưng khoảng một năm lại đây thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung nên chị Thủy yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh Bùi Đình V được ly hôn. Đối với bị đơn anh Bùi Đình V quá trình giải quyết vụ án, anh không có văn bản trình bày ý kiến nhưng thông qua người thân, anh cho biết tình cảm vợ chồng không còn và anh cũng nhất trí ly hôn với chị Thủy.

Trên cơ sở yêu cầu của chị Võ Thị Tvà xét tình trạng hôn nhân thực tế hiện nay giữa chị Thủy và anh Bùi Đình V, Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa hai người đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn

nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Tđối với anh Bùi Đình V để hai bên sớm ổn định cuộc sống là phù hợp.

[2.2]. Về con chung: Chị Võ Thị Tyêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Bùi Gia B và Bùi Gia H. Xét thấy, cháu Bùi Gia B và Bùi Gia H hiện đang sống với chị Thủy và được chị chăm sóc, nuôi dưỡng tốt, trong đó cháu Bùi Gia Bảo đã trên 7 tuổi và nguyện vọng của cháu là được sống với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Mặt khác, qua trao đổi với người thân, anh Bùi Đình V cũng nhất trí giao các con cho chị Thủy trực tiếp chăm sóc, hơn nữa hiện nay anh Bùi Đình V đang lao động ở nước ngoài nên xét về điều kiện để anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung là không đảm bảo.

Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển bình thường và không làm ảnh hưởng đến tâm lý cũng như xáo trộn cuộc sống của các con, cần giao cháu Bùi Gia Bảo và Bùi Gia Hân cho chị Võ Thị Tđược trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh Bùi Đình V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

4. Về quyền kháng cáo*:* Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83, 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Thủy.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Tđược ly hôn với anh Bùi Đình V.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Bùi Gia Bảo, sinh ngày 10/10/2017 và Bùi Gia Hân, sinh ngày 04/5/2019 cho chị Võ Thị Ttrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Đình V không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con; anh Bùi Đình V được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

3. Về án phí: Buộc chị Võ Thị Tphải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Thủy đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000004216910, ngày 08/5/2025 qua số tài khoản 3949.0.1055068 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa phúc thẩm TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Bắc Hồng Lĩnh;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Thư